

Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 8 năm 2021.

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

### 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị Dững và anh Hà Thanh Tâm.

### 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Hoàng Thị D và anh Hà Thanh T thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là Hà Thanh S, sinh ngày 03/3/1999 và Hà Xuân N, sinh ngày 18/6/2006. Hiện cháu Hà Thanh S đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Hà Xuân N, sinh ngày 18/6/2006 cho chị Hoàng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Hà Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D do chị D không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Hai vợ chồng tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, công sức:** Không có.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị D tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001535 ngày 12/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Hoàng Thị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

- Dương sự;
- VKSND H.Phù Ninh;
- THADS H.Phù Ninh;
- UBND xã B;
- Lưu HS-VP;

**THẨM PHÁN**

**Vũ Bình Phương**